

TẬP ĐOÀN VINGROUP- CÔNG TY CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Số : 3008/2018/CV-/VGR

V/v: Giải trình chênh lệch báo cáo tài
chính riêng và hợp nhất soát xét giữa
niên độ năm 2018

8008

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2018

GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG, HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ NĂM 2018

Kính gửi :

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ theo khoản 4, điều 11, chương III, Thông tư 155/2015/TT-BTC, ban hành ngày 06/10/2015 và có hiệu lực từ ngày 1/1/2016 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Tập đoàn Vingroup-Công ty CP (Tập đoàn Vingroup) xin được giải trình các trường hợp sau:

1. Lợi nhuận sau thuế TNDN thay đổi từ 10% trở lên so với cùng kỳ năm trước

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2018	6 tháng đầu năm 2017	Chênh lệch	% tăng/(giảm)
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN báo cáo riêng	2.917.448.414.658	1.652.632.835.949	1.264.815.578.709	76,5%
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN báo cáo hợp nhất	1.768.620.066.215	1.991.522.776.040	(222.902.709.825)	-11,2%

- Lợi nhuận sau thuế TNDN báo cáo riêng của Tập đoàn Vingroup - Công ty CP cho giai đoạn tài chính 6 tháng đầu năm tăng 76,5% so với cùng kỳ năm 2017 chủ yếu do tăng doanh thu tài chính từ nhận cổ tức các công ty con.
- Lợi nhuận sau thuế TNDN báo cáo hợp nhất của Tập đoàn cho giai đoạn tài chính 6 tháng đầu năm giảm 11,2% so với cùng kỳ năm 2017 chủ yếu do tăng chi phí thuế TNDN hiện hành.

2. Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh lũy kế từ đầu năm tại báo cáo tài chính hợp nhất quý 2 đã công bố so với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ được soát xét có sự chênh lệch từ 5% trở lên

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Số kiểm toán	Chưa kiểm toán	Chênh lệch	% tăng/ (giảm)
1	Chi phí tài chính	2.563.651.456.361	2.727.307.303.324	(163.655.846.963)	-6,0%
2	Phần lỗ trong công ty liên kết	(94.089.726.733)	(44.089.726.733)	(50.000.000.000)	113,4%
3	Thu nhập khác	248.526.880.495	283.433.996.893	(34.907.116.398)	-12,3%
4	Chi phí khác	258.988.306.893	274.013.724.068	(15.025.417.175)	-5,5%
5	Lỗ khác	(10.461.426.398)	9.420.272.825	(19.881.699.223)	-211,1%
6	Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	182.951.891.398	(72.867.032.240)	255.818.923.638	-351,1%
7	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.768.620.066.215	1.647.350.050.518	121.270.015.697	7,4%
8	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	1.093.872.131.679	961.641.447.924	132.230.683.755	13,8%

- Lợi nhuận sau thuế TNDN và lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ tại báo cáo hợp nhất tăng chủ yếu do các nguyên nhân sau:

+ Chi phí tài chính giảm chủ yếu do giảm lỗ từ giao dịch bán công ty con.

+ Thu nhập Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phát sinh do đánh giá lại giá trị hợp lý khi mua lại công ty con, dẫn đến ghi nhận thêm các khoản tài sản thuế thu nhập hoãn lại.

- Phần lỗ trong công ty liên kết, thu nhập khác và chi phí khác thay đổi do các bút toán phân loại lại giữa các dòng chi phí, lãi lỗ.

3. Chênh lệch Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Số kiểm toán	Số chưa kiểm toán	Chênh lệch	% tăng/ (giảm)
I. BÁO CÁO RIÊNG					
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	238.620.582.700	5.815.358.656.141	(5.576.738.073.441)	-95,9%
1.1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	(2.678.827.831.958)	2.860.304.928.042	(5.539.132.760.000)	-193,7%
1.2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	2.917.448.414.658	2.955.053.728.099	(37.605.313.441)	-1,3%
II. BÁO CÁO HỢP NHẤT					
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	10.190.920.117.679	15.716.952.548.999	(5.526.032.431.320)	-35,2%
1.1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	38.951.804.118	5.578.084.564.118	(5.539.132.760.000)	-99,3%
1.2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	10.151.968.313.561	10.138.867.984.881	13.100.328.680	0,1%

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trước và sau kiểm toán chênh lệch chủ yếu do nguyên nhân sau đây:

- Báo cáo riêng: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước bị âm do Công ty sử dụng nguồn chia cổ tức từ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước và một phần lợi nhuận 2017 của các Công ty con chia cổ tức cho Công ty mẹ vào đầu năm 2018 đang được trình bày trong chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này.
- Báo cáo hợp nhất: Kiểm toán thực hiện phân loại giao dịch chia cổ tức bằng cổ phiếu thường theo ngày công bố và chốt danh sách cổ đông là ngày 29/06/2017 sang chỉ tiêu Vốn khác trên Bảng Cân đối kế toán của Báo cáo hợp nhất.

Trên đây là giải trình của chúng tôi về các chênh lệch giữa báo cáo tài chính riêng và hợp nhất tự lập và soát xét giữa niên độ năm 2018.

Trân trọng./.

TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP



PHÒNG TÀI CHÍNH - GIÁM ĐỐC

[Signature]